

# TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH

**Nguyễn Văn Dung**

*P. Công tác Sinh viên và TTGD, Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm TP.HCM*

*Email: dungnv@hufi.edu.vn*

## TÓM TẮT

Hiện nay, cùng với đào tạo và nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng (PVCD) được xem là một trong ba nhiệm vụ chính của một cơ sở giáo dục đại học. Bài viết này nêu lên một số nhận định về nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động PVCD được coi là phù hợp và có tính khả thi khi triển khai trong thực tiễn và một số giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động phục vụ cộng đồng trong Trường đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. Qua đó, nâng cao vai trò, ý thức và trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, đoàn thể trực thuộc Trường; cán bộ, viên chức, người lao động, người học và các bên liên quan; góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng giáo dục; lan tỏa sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục của Nhà trường.

**Từ khóa:** Phục vụ cộng đồng, kết nối cộng đồng, giáo dục đại học

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trên thế giới, chính sách kết nối và phục vụ cộng đồng trong các cơ sở giáo dục đã được các Nhà trường triển khai từ rất sớm với nhiều hình thức đa dạng như hoạt động gắn kết cộng đồng (*community engagement*), phục vụ/dịch vụ cộng đồng (*community service*), học tập dựa vào cộng đồng (*communitybased learning*), hoạt động vì cộng đồng (*community outreach*), hoạt động tình nguyện (*volunteerism*), nghiên cứu khoa học dựa vào cộng đồng (*community based research*),... Ở Việt Nam, nhiệm vụ PVCD mới chỉ được đặt ra một cách tường minh tại Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học) thông qua một số tiêu chí đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và tại định nghĩa về cơ sở giáo dục đại học được nêu trong Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018, hợp nhất bởi văn bản 42/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 “*Cơ sở giáo dục đại học là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện chức năng đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, hoạt động khoa học và công nghệ và phục vụ cộng đồng*”.

Hiện nay, cùng với tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa chất lượng và chiến lược phát triển của mỗi Nhà trường, thì hoạt động PVCD tại mỗi cơ sở giáo dục lại có những mô hình và quy mô triển khai khác nhau.

## 2. KHÁI NIỆM PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

- *Cộng đồng (Community)*: Cộng đồng là tập hợp người có sức bền cố kết nội tại cao, với những tiêu chí nhận biết và quy tắc hoạt động, ứng xử chung dựa trên sự đồng thuận về ý chí, tình cảm, niềm tin và ý thức cộng đồng, nhờ đó các thành viên của cộng đồng cảm thấy có sự gắn kết họ với cộng đồng và với các thành viên khác của cộng đồng.

Hay cộng đồng cũng có thể được hiểu theo nghĩa là nhóm những người sống hoặc làm việc trên cùng một khu vực, một địa điểm. Những cá nhân trong một cộng đồng có những điểm chung về nghề nghiệp, lối sống. Họ thường giúp đỡ và cùng nhau giải quyết

vấn đề. Đối với những cộng đồng lớn, cá nhân trong cộng đồng có thể không làm việc hay ở cùng một địa điểm với nhau, nhưng họ vẫn có những mối quan tâm chung trong cuộc sống hàng ngày.

- *Phục vụ cộng đồng (community service)*: là những hoạt động được thực hiện bởi một hoặc nhóm người tình nguyện, trên nền tảng phi lợi nhuận, được tiến hành bởi các tổ chức nhằm mang lại lợi ích cho xã hội, cho cộng đồng. Những công việc này thường được thực hiện xung quanh nơi sinh sống, trong khu vực, quốc gia hay có thể có quy mô quốc tế.

Như vậy hoạt động PVCD của một cơ sở giáo dục có thể được hiểu là những hoạt động gắn kết giữa Nhà trường với cộng đồng xã hội trên cơ sở phi lợi nhuận nhằm sử dụng các nguồn lực của Nhà trường góp phần vào việc giải quyết những vấn đề cụ thể của cộng đồng, mang lại lợi ích cho cộng đồng và xã hội, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và vị thế của Nhà trường.

### **3. PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG TRONG BỘ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TẠI VIỆT NAM**

Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học ở Việt nam được ban hành năm 2017 (theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) đã đưa ra những tiêu chuẩn có liên quan đến hoạt động PVCD đối với một cơ sở giáo dục đại học, bao gồm các Tiêu chuẩn 5, 21 và 24, như sau:

Bảng 1. Các tiêu chuẩn, tiêu chí về PVCD trong bộ tiêu chuẩn đánh giá kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT

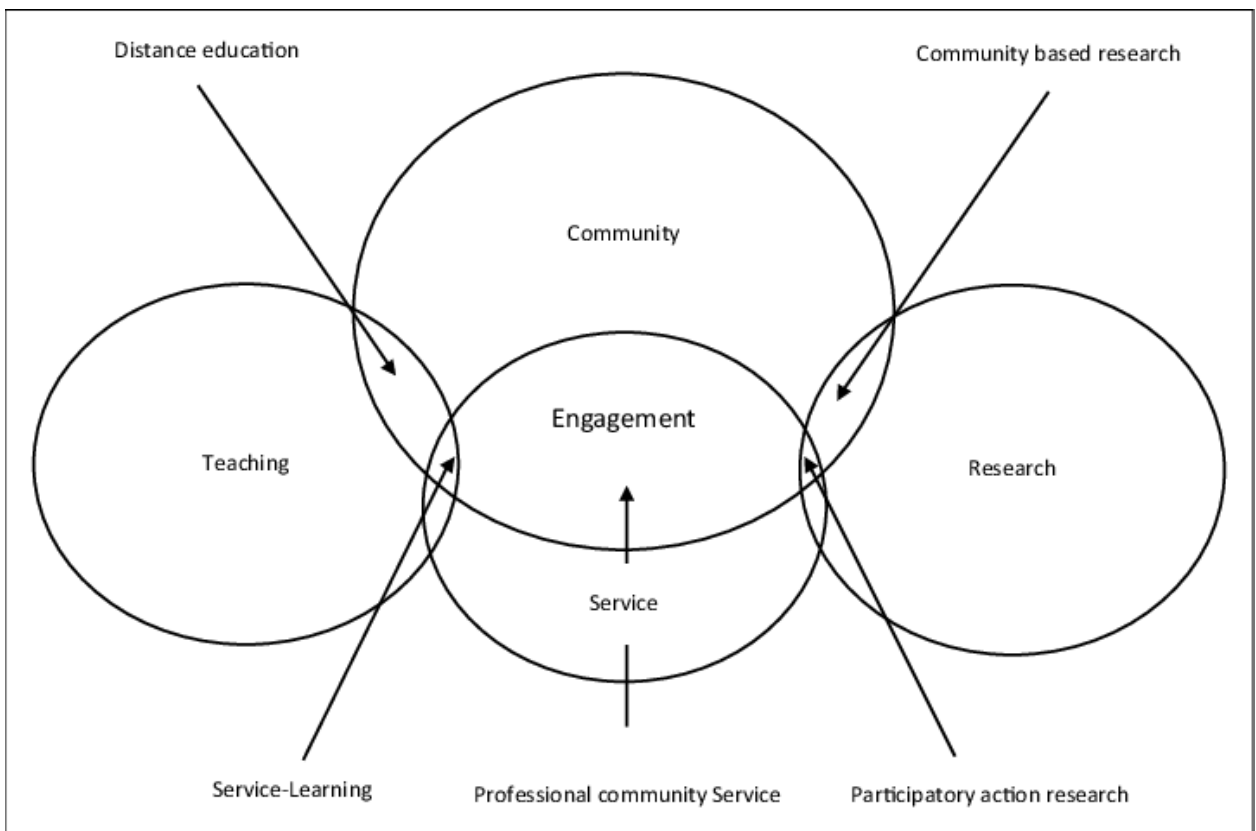
| <b>Tiêu chuẩn 5</b>  | <b>Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng</b>   |
|----------------------|--|
| Tiêu chí 5.1         | Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.   |
| Tiêu chí 5.2         | Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.   |
| Tiêu chí 5.3         | Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.   |
| Tiêu chí 5.4         | Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên. |
| <b>Tiêu chuẩn 21</b> | <b>Kết nối và phục vụ cộng đồng</b>  |
| Tiêu chí 21.1        | Xây dựng được kế hoạch kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của CSGD.  |
| Tiêu chí 21.2        | Các chính sách và hướng dẫn cho hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thực hiện.   |
| Tiêu chí 21.3        | Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng  |
| Tiêu chí 21.4        | Việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.  |
| <b>Tiêu chuẩn 24</b> | <b>Kết quả phục vụ cộng đồng</b>   |
| Tiêu chí 24.1        | Loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh                                  |

|               |  |
|---------------|--|
|               | để cải tiến.   |
| Tiêu chí 24.2 | Tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.                       |
| Tiêu chí 24.3 | Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học và đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến. |
| Tiêu chí 24.4 | Sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.               |

Qua các tiêu chuẩn và tiêu chí trên có thể thấy được tầm quan trọng của hoạt động PVCD trong trường đại học đã được đề cao và đòi hỏi các Nhà trường cần có những chiến lược và mục tiêu cụ thể để triển khai các hoạt động PVCD, xác lập được quy trình thực hiện các hoạt động PVCD một cách hiệu quả, phù hợp với yêu cầu của xã hội và các nguồn lực của Nhà trường. Hoạt động PVCD phải được diễn ra một cách bài bản, quy củ từ xây dựng chính sách đến triển khai, giám sát, rà soát, đối sánh và không ngừng cải tiến theo nguyên tắc PDCA (Plan - Do - Check - Act).

#### 4. MÔ HÌNH TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG PVCD TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Trong bài viết này, chúng tôi giới thiệu một mô hình về chính sách gắn kết và PVCD của Đại học Nam Phi (UNISA). Mô hình này được cho là có nhiều điểm tương đồng với giáo dục Việt nam và phù hợp với xu thế chung của thế giới. Hoàn toàn có thể áp dụng tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt nam.



Hình 1. Chính sách về gắn kết và phục vụ cộng đồng của Đại học Nam Phi (UNISA)

Theo mô hình này, mỗi trường đại học có ba nhiệm vụ chính là đào tạo (*Teaching*), nghiên cứu khoa học (*Research*) và phục vụ cộng đồng (*Service*). Các nhiệm vụ này

luôn có sự giao nhau (*Engagement*), tác động hỗ trợ qua lại lẫn nhau trong chiến lược và mục tiêu phát triển của Nhà trường. Hoạt động PVCĐ của Nhà trường được bao hàm trong mô hình này với các nội dung cụ thể sau:

- *Đạy học trong môi trường cộng đồng (Service learning)*: Là cách tiếp cận dạy học dựa trên trải nghiệm ở đó người học có cơ hội áp dụng những điều được học và kinh nghiệm của mình trong nhà trường để giải quyết các vấn đề của cộng đồng, từ đó giúp họ hiểu sâu hơn những điều được học.

- *Đạy học từ xa (Distance education)*: Là cách tiếp cận dạy học từ xa tới cộng đồng trong đó người học có thể không phải lúc nào cũng có mặt ở trường theo như các mô hình dạy học truyền thống. Với sự hỗ trợ của công nghệ, khoảng cách về không gian và thời gian dường như được thu hẹp và tạo điều kiện cho mọi người có thể dạy và học mọi lúc mọi nơi.

- *Các dịch vụ phục vụ cộng đồng (Professional community service)*, bao gồm:

+ *Các hoạt động phục vụ cộng đồng (Community outreach)*: Là các hoạt động được Nhà trường triển khai trên cơ sở phi lợi nhuận, cung cấp các dịch vụ và các giá trị mà Nhà trường có thể mang lại cho cộng đồng.

+ *Các hoạt động tình nguyện (Volunteerism)*: Là các hoạt động của Nhà trường tham gia theo yêu cầu của cộng đồng nhằm góp phần giải quyết các vấn đề đang đặt ra cho cộng đồng chẳng hạn như vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh thiên tai,...

- *Nghiên cứu khoa học dựa vào cộng đồng (Community based research)*: Là các hoạt động nghiên cứu dựa trên cơ sở xuất phát từ các vấn đề cần giải quyết của cộng đồng; có sự tham gia của cộng đồng trong quá trình hình thành ý tưởng (*Participatory action research*), được triển khai và ứng dụng các kết quả nghiên cứu trong cộng đồng; có sản phẩm nghiên cứu phục vụ cho sự phát triển của cộng đồng.

## **5. TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG PVCĐ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP. HCM**

### **5.1. Xác định nội dung các hoạt động PVCĐ tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM**

Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh là một cơ sở giáo dục đại học đào tạo đa lĩnh vực, đa ngành, đa trình độ, có thế mạnh trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thực phẩm. Trong sứ mạng và tầm nhìn đến 2030, nhà Trường đã xác định rõ việc thực hiện trách nhiệm xã hội, phục vụ cộng đồng và hội nhập quốc tế là một trong số các sứ mạng của Nhà trường cam kết thực hiện. Với những chính sách và nguồn lực hiện nay, Nhà trường có thể hướng tới việc triển khai những hoạt động kết nối và PVCĐ trong các lĩnh vực cụ thể như sau:

#### **a. Kết nối và PVCĐ trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng, bao gồm:**

- Hợp tác xây dựng và phát triển chương trình đào tạo; phối hợp tổ chức quá trình đào tạo và đánh giá kết quả đào tạo theo hướng phát huy năng lực người học đáp ứng nhu cầu xã hội, gắn việc đào tạo với sử dụng lao động.

- Thực hiện chương trình liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục đào tạo trong và ngoài nước.

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, cơ hội việc làm, thực trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp, chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Cung cấp thông tin về ngành, chương trình đào tạo, khả năng đáp ứng việc làm của người học.

**b. Kết nối và PVCD trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, bao gồm:**

- Phối hợp tổ chức nghiên cứu và chuyển giao kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án phục vụ cho sự phát triển của cộng đồng và xã hội.

- Kết nối và tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học về các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Nhà trường.

- Kết nối nhằm khai thác các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án các cấp.

- Tạo môi trường, mạng lưới thúc đẩy nghiên cứu khoa học sinh viên, học viên nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, tư duy phân tích, ứng dụng lý thuyết của người học.

- Xây dựng các tư vấn chính sách và chuyển giao cho các cơ quan quản lý nhà nước phục vụ việc phát triển kinh tế xã hội.

**c. Kết nối và PVCD trong lĩnh vực hỗ trợ người học, bao gồm:**

- Hỗ trợ người học tiếp cận và khai thác các nguồn lực về học liệu, nguồn lực tài chính, học bổng và ứng dụng công nghệ thông tin... phục vụ cho việc học tập được hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp, công tác tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, việc làm và các kỹ năng cần thiết cho người học để tăng cơ hội việc làm, khởi nghiệp sau khi tốt nghiệp.

- Kết nối với mạng lưới nhà tuyển dụng, phối hợp tổ chức hội nghị giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp và cung cấp thông tin phù hợp về người học cho nhà tuyển dụng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, tạo điều kiện để người học được tham gia các hoạt động về chuyên môn, nghiệp vụ, văn hóa, văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ học thuật với các bên liên quan.

**d. Kết nối và PVCD trong lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách, bao gồm:**

- Xây dựng chuyên đề và tổ chức các hoạt động tư vấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp và các bên liên quan.

- Tham gia tư vấn hoạt động xây dựng, triển khai chính sách, mô hình kinh tế và các kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bộ ngành.

**e. Kết nối và PVCD trong các hoạt động công tác xã hội, tình nguyện và từ thiện, bao gồm:**

- Tổ chức các hoạt động tình nguyện, từ thiện nhằm giúp đỡ người nghèo, người yếu thế, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở các vùng có điều kiện khó khăn và những người chịu thiệt thòi do thiên tai, lũ lụt gây ra.

- Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, hoạt động trại hè, mùa hè xanh, hiến máu nhân đạo...

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác, trao đổi kinh nghiệm giữa Nhà trường với các bên liên quan nhằm quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Nhà trường với cộng đồng.

- Tổ chức các hoạt động công tác xã hội nhằm tạo điều kiện phát triển các hoạt động hỗ trợ người học, thúc đẩy phong trào học thuật, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong Nhà trường.

## **5.2. Tổ chức triển khai hoạt động PVCD theo nguyên tắc PDCA (Plan - Do - Check - Act).**

Để đảm bảo hiệu quả và mục tiêu chất lượng đối với các hoạt động kết nối và PVCD, hoạt động PVCD phải được diễn ra một cách bài bản, quy củ từ xây dựng chính sách đến triển khai, giám sát, rà soát, đối sánh và không ngừng được cải tiến.

### **a. Xây dựng chiến lược và kế hoạch kết nối, PVCD**

Chiến lược, kế hoạch tổ chức hoạt động PVCD được các đơn vị chủ trì xây dựng căn cứ theo chiến lược phát triển của Nhà trường và công bố vào đầu năm học, được điều chỉnh hoặc bổ sung vào đầu mỗi học kỳ. Các hoạt động phát sinh trong năm học cần được thông báo rộng rãi đến các bên liên quan thông qua đa dạng các kênh thông tin (website, mạng xã hội và các trang thông tin khác). Chiến lược, kế hoạch cần nêu rõ được mục đích, ý nghĩa, nội dung hoạt động, cách thức tổ chức, thời gian tổ chức, đối tượng và đơn vị tổ chức.

*- Đối với hoạt động kết nối và PVCD cấp Trường tổ chức:*

+ Là các hoạt động do tổ chức, đoàn thể cấp Trường, các đơn vị chức năng của Trường được giao chủ trì hoặc phối hợp tổ chức.

+ Lãnh đạo các đơn vị được giao chủ trì tổ chức hoạt động tham mưu xây dựng chiến lược, kế hoạch triển khai, phối hợp với các đơn vị khác trong và ngoài Trường đảm bảo các điều kiện gồm cơ sở vật chất, tài chính và các điều kiện khác phù hợp với tình hình thực tế của Trường để hoạt động diễn ra đúng kế hoạch, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu chiến lược.

+ Các chiến lược, kế hoạch phải được báo cáo, xin ý kiến lãnh đạo Nhà trường trước khi triển khai.

*- Đối với hoạt động kết nối và PVCD cấp đơn vị tổ chức:*

+ Là các hoạt động do các đơn vị thuộc Trường (phòng ban, khoa, viện, trung tâm) hoặc các tổ chức, đoàn thể cấp đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp tổ chức.

+ Các đơn vị căn cứ chiến lược, kế hoạch tổ chức hoạt động cấp Trường để xây dựng chiến lược, kế hoạch cấp đơn vị. Tùy theo đặc thù của từng đơn vị để xây dựng chiến lược, kế hoạch, phân cấp quản lý và phân công trách nhiệm cụ thể cho các tập thể, cá nhân trong quá trình triển khai hoạt động.

+ Các tập thể, cá nhân thuộc mỗi đơn vị có thể chủ động lập kế hoạch, đề xuất tổ chức các hoạt động kết nối và PVCD nhưng phải báo cáo với cấp đơn vị quản lý bằng văn bản để lãnh đạo đơn vị xem xét phê duyệt và có hình thức công nhận kết quả đánh giá hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng sau khi tổ chức.

*- Đối với hoạt động kết nối và PVCD do đơn vị bên ngoài Trường tổ chức:*

+ Nếu là hoạt động phối hợp với Trường thì Trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai.

+ - Nếu là hoạt động do đơn vị bên ngoài Trường độc lập tổ chức thì kế hoạch do đơn vị tổ chức xây dựng và triển khai.

### **b. Triển khai hoạt động kết nối và PVCĐ**

- Đầu mỗi năm học, các đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối và PVCĐ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, trình Ban Giám hiệu phụ trách đơn vị phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

- Trưởng đơn vị, lãnh đạo tổ chức đoàn thể có trách nhiệm triển khai và chỉ đạo phân công nhân sự triển khai, thống kê các hoạt động kết nối và PVCĐ liên quan đến đơn vị mình, định kỳ báo cáo kết quả triển khai các hoạt động kết nối và PVCĐ tại đơn vị mình cho đơn vị đầu mỗi được giao tổng hợp.

- Hồ sơ lưu trữ bao gồm kế hoạch hoạt động, tổ chức triển khai, báo cáo đánh giá kết quả và ý kiến đóng góp của các bên liên quan sau khi hoạt động PVCĐ kết thúc được gửi về đơn vị đầu mỗi được giao tổng hợp để phục vụ công tác kiểm định, đánh giá chất lượng.

### **c. Tổ chức đánh giá, cải tiến hoạt động kết nối và PVCĐ**

- Nhà trường giao cho một đơn vị đầu mỗi chịu trách nhiệm lập kế hoạch tổ chức đánh giá kết quả triển khai các mục tiêu chiến lược giữa giai đoạn thực hiện để rà soát điều chỉnh (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế và lập kế hoạch đánh giá tổng kết cuối mỗi năm học.

- Các đơn vị triển khai chiến lược, kế hoạch kết nối và PVCĐ tiến hành tổng hợp các minh chứng phù hợp với mục tiêu đã đề ra; lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu dựa vào các minh chứng đạt được gửi về đơn vị đầu mỗi tổng hợp, thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả giữa giai đoạn thực hiện và cuối mỗi năm học.

- Định kỳ hàng năm, đơn vị đầu mỗi tổng hợp phổ biến kết quả đánh giá cho các đơn vị liên quan; Lập kế hoạch triển khai các hoạt động cải tiến các chính sách, chiến lược, kế hoạch kết nối PVCĐ của Nhà trường.

## **5.3. Biểu mẫu thực hiện hoạt động phục vụ cộng đồng**

### **a. Biểu mẫu cấp đơn vị, bao gồm:**

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng hằng năm.
- Báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng hằng năm.

### **b. Biểu mẫu cấp Trường, bao gồm:**

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng hằng năm.
- Báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng hằng năm.

*(Phụ lục đính kèm)*

## **6. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP**

Trong thời gian tới, để hoạt động kết nối và PVCĐ tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM được triển khai có hệ thống, phù hợp với bối cảnh xã hội và nguồn lực Nhà trường, tác giả xin đề xuất một số giải pháp như sau:

- Rà soát nội dung tầm nhìn, sứ mạng, triết lý giáo dục, giá trị cốt lõi và các văn bản quản trị Nhà trường trong đó đảm bảo có các nội dung về hoạt động PVCD.

- Xây dựng và ban hành quy định về việc triển khai các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng tại Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM. Trên cơ sở đó, xây dựng chiến lược và kế hoạch triển khai hoạt động PVCD hằng năm cấp Trường và cấp đơn vị (theo mẫu đính kèm).

- Xây dựng cơ chế phối hợp thực hiện hoạt động kết nối PVCD trong đó cần giao đầu mối tổ chức cho một đơn vị chức năng phụ trách.

- Việc đánh giá kết quả triển khai thực hiện các hoạt động PVCD cần được đưa ra giao ban hàng tháng, lượng hóa kết quả đạt được trong từng mục tiêu cụ thể, làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cá nhân và đơn vị liên quan.

- Nghiên cứu triển khai các ứng dụng Công nghệ thông tin vào việc thống kê kết quả thực hiện của các hoạt động PVCD.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút kinh nghiệm, làm cơ sở đề xuất các cải tiến phù hợp với tình hình thực tiễn của xã hội và các nguồn lực của Nhà trường.

## **7. KẾT LUẬN**

Phương châm của giáo dục đại học hiện đại đòi hỏi sự phát triển cân bằng, hài hòa giữa ba nhiệm vụ chính bao gồm đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội là một trong những yêu cầu đảm bảo chất lượng đối với mỗi cơ sở giáo dục đại học nói chung và Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM nói riêng.

Để đáp ứng yêu cầu trên, trong thời gian tới Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM cần sớm xác định mô hình triển khai các hoạt động kết nối PVCD căn cứ dựa trên việc đáp các tiêu chí đánh giá chất lượng cần đạt trong lĩnh vực PVCD và các nguồn lực hiện có. Có như vậy, hoạt động PVCD trong Nhà trường mới có ý nghĩa thật sự to lớn, thể hiện vai trò, trách nhiệm của Nhà trường trong việc đáp ứng yêu cầu của xã hội, vì lợi ích chung của cộng đồng, góp phần phát triển đời sống vật chất, tinh thần cho cộng đồng, đồng thời cũng mang lại cho người học những cơ hội được học tập trải nghiệm và phát triển toàn diện bản thân trong cộng đồng, tạo nền tảng vững chắc gắn kết giữa giáo dục với nhu cầu thực tiễn của cộng đồng./.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, (2017).
2. Lê Văn Hào, Đinh Đồng Lương, Hoạt động phục vụ cộng đồng của trường đại học theo yêu cầu kiểm định chất lượng: thực trạng và mô hình, giải pháp phát triển, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học trên thế giới và ở Việt Nam”, Hiệp hội các trường ĐH&CD Việt Nam, (2019).
3. Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018, Điều 4, Điều 50, Điều 64, hợp nhất bởi văn bản 42/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018, (2018).
4. PGT.TS Phạm Hồng Tung, Nghiên cứu về cộng đồng: Khái niệm, cách tiếp cận và phân loại, Viện Việt nam học và Khoa học phát triển, ĐHQGHN, (2014).
5. <https://blog.prepscholar.com/what-is-community-service>



6. [http://www.scielo.org.za/scielo.php?script=sci\\_arttext&pid=S0259-94222015000100115](http://www.scielo.org.za/scielo.php?script=sci_arttext&pid=S0259-94222015000100115)

## PHỤ LỤC

### BM1. Biểu mẫu dành cho cấp đơn vị

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP  
THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN VỊ: .....

Số /KH-...

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20... - 20...

Căn cứ kế hoạch năm học 20... - 20... của (tên đơn vị).....  
- Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số .... /QĐ-DCT ngày... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Nhà trường về việc ban hành Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh, (tên đơn vị) ..... ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

.....  
.....  
.....

##### 2. Yêu cầu

.....  
.....  
.....

#### II. NỘI DUNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

(Tên đơn vị) ..... dự kiến chi tiết nội dung các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... như sau (phụ lục 1 đính kèm)

#### III. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

| STT | Nội dung  | Thời gian           | Chủ trì | Phối hợp |
|-----|---|---------------------|---------|----------|
| 1   | Xây dựng dự thảo và lấy ý kiến các bên liên quan về kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng tại đơn vị (căn cứ kế hoạch chung | Trước 10/8 hàng năm | ...     | ...      |

|   |   |                           |     |     |
|---|---|---------------------------|-----|-----|
|   | của Nhà trường ban hành trước 15/7 hàng năm)  |                           |     |     |
| 2 | Ký duyệt và ban hành kế hoạch, phổ biến kế hoạch tới các bên liên quan  | Trước 20/8 hàng năm       | ... | ... |
| 3 | Các bộ phận liên quan triển khai các nội dung hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo kế hoạch đã phê duyệt               | Trong năm học (theo KH)   | ... | ... |
| 4 | Sơ kết/Tổng kết tại đơn vị, đánh giá kết quả thực hiện, những tác động và hiệu quả đóng góp cho cộng đồng                     | Cuối năm học (trước 20/6) | ... | ... |
| 5 | Báo cáo kết quả thực hiện lên Nhà trường (về đơn vị được giao đầu mỗi tổng hợp), cung cấp HSMC và lưu trữ hồ sơ theo quy định | 20/6 – 25/6 hàng năm      | ... | ... |

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Dự trù kinh phí (*phụ lục 2 đính kèm*)

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN** (*nêu rõ trách nhiệm của các bộ phận liên quan*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Trên đây là Kế hoạch tổ chức hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... của ..... Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các bộ phận liên quan phản ánh về Trưởng đơn vị xem xét và quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Đơn vị đầu mối (để tổng hợp);
- CBVC-NLĐ và người học (để thực hiện);
- .....;
- .....;
- Lưu: ....

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục 1:**

**NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG NĂM HỌC 20...- 20...**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số .../KH-.... ngày... /.../20... )*

| STT      | Thời gian<br>(dự kiến)                                       |          | Nội dung kết nối, PVCD | Chủ trì | Đơn vị<br>phối hợp | Kết quả dự kiến<br><i>(ưu tiên tập trung các số liệu<br/>lượng hóa cụ thể các kết quả,<br/>chỉ tiêu phấn đấu đạt được<br/>của hoạt động)</i> | Hồ sơ minh<br>chứng |
|----------|--|----------|------------------------|---------|--------------------|--|---------------------|
|          | Bắt đầu  | Kết thúc |                        |         |                    |  |                     |
| <b>1</b> | <b>Lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng</b>                           |          |                        |         |                    |  |                     |
| 1.1      |  |          |                        |         |                    |  |                     |
| 1.2      |  |          |                        |         |                    |  |                     |
| ..       |  |          |                        |         |                    |  |                     |
| <b>2</b> | <b>Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ</b> |          |                        |         |                    |  |                     |
| 2.1      |  |          |                        |         |                    |  |                     |
| 2.2      |  |          |                        |         |                    |  |                     |
| ..       |  |          |                        |         |                    |  |                     |
| <b>3</b> | <b>Lĩnh vực hỗ trợ người học</b>                             |          |                        |         |                    |  |                     |
| 3.1      |  |          |                        |         |                    |  |                     |

|          |  |  |  |  |  |  |  |
|----------|--|--|--|--|--|--|--|
| 3.2      |  |  |  |  |  |  |  |
| ..       |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>4</b> | <b>Lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách</b>           |  |  |  |  |  |  |
| 4.1      |  |  |  |  |  |  |  |
| 4.2      |  |  |  |  |  |  |  |
| ..       |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>5</b> | <b>Lĩnh vực công tác xã hội, tình nguyện và từ thiện</b> |  |  |  |  |  |  |
| 5.1      |  |  |  |  |  |  |  |
| 5.2      |  |  |  |  |  |  |  |
| ..       |  |  |  |  |  |  |  |

*TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng .... năm 20..*

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**NGƯỜI LẬP**

**Phụ lục 2:**

**DỰ TRÙ KINH PHÍ**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-.... ngày... /.../20...)*

| <b>STT</b> | <b>Nội dung</b>  | <b>Đơn giá<br/>(đ)</b> | <b>Số lượng</b> | <b>Thành tiền<br/>(đ)</b> |
|------------|------------------|------------------------|-----------------|---------------------------|
| 1          |                  |                        |                 |                           |
| 2          |                  |                        |                 |                           |
| 3          |                  |                        |                 |                           |
| ..         |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            | <b>Tổng cộng</b> |                        |                 |                           |

*TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng .... năm 20..*

**BAN GIÁM HIỆU    PHÒNG KHTC    TRƯỞNG ĐƠN VỊ    NGƯỜI LẬP**

ĐƠN VỊ: .....

Số /BC-...

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20..

## BÁO CÁO

### Kết quả tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng năm học 20... - 20...

Căn cứ Quyết định số .... /QĐ-DCT ngày... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Nhà trường về việc ban hành Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch số .../KH-.... ngày... tháng ... năm ... của ..... về việc tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20...,

(Tên đơn vị)..... báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

.....  
.....  
.....  
.....

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

| STT      | Nội dung kết nối,<br>PVCD                                    | Kết quả đạt được<br><i>(ưu tiên tập trung các số liệu<br/>lượng hóa cụ thể các kết quả<br/>đạt được của hoạt động)</i> | Hồ sơ minh<br>chứng |
|----------|--|--|---------------------|
| <b>1</b> | <b>Lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng</b>                           |  |                     |
| 1.1      |  |  |                     |
| 1.2      |  |  |                     |
| ..       |  |  |                     |
| <b>2</b> | <b>Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ</b> |  |                     |
| 2.1      |  |  |                     |
| 2.2      |  |  |                     |
| ..       |  |  |                     |
| <b>3</b> | <b>Lĩnh vực hỗ trợ người học</b>                             |  |                     |



|          |  |  |  |
|----------|--|--|--|
| 3.1      |  |  |  |
| 3.2      |  |  |  |
| ..       |  |  |  |
| <b>4</b> | <b>Lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách</b>           |  |  |
| 4.1      |  |  |  |
| 4.2      |  |  |  |
| ..       |  |  |  |
| <b>5</b> | <b>Lĩnh vực công tác xã hội, tình nguyện và từ thiện</b> |  |  |
| 5.1      |  |  |  |
| 5.2      |  |  |  |
| ..       |  |  |  |

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **3.1. Ưu điểm**

.....  
.....  
.....

#### **3.2. Hạn chế**

.....  
.....  
.....

#### **3.3. Đề xuất kiến nghị**

.....  
.....  
.....

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... của (tên đơn vị) .....

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Đơn vị được giao đầu mối (để tổng hợp);
- Lưu: ....

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

## **BM2. Biểu mẫu dành cho cấp Trường**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP  
THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /KH-DCT

*TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...*

### **KẾ HOẠCH**

#### **Tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng Năm học 20... - 20...**

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục;

Căn cứ kế hoạch năm học 20... - 20... của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số .... /QĐ-DCT ngày... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh, Nhà trường ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

.....  
.....

##### **2. Yêu cầu**

.....  
.....

#### **II. NỘI DUNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG**

##### **2.1 Lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng**

.....  
.....

##### **2.2. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ**

.....  
.....

##### **2.3. Lĩnh vực hỗ trợ người học**

.....  
.....

##### **2.4. Lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách**

.....

.....

## 2.5. Lĩnh vực tình nguyện và từ thiện

.....

.....

(\*) Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh dự kiến nội dung chi tiết các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... như sau (phụ lục 1 đính kèm)

### III. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

| STT | Nội dung   | Thời gian               | Chủ trì                       | Phối hợp  | HSMC   |
|-----|--|-------------------------|-------------------------------|---|--|
| 1   | Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường trong năm học, phổ biến kế hoạch tới các đơn vị   | Trước 15/7 hàng năm     | Đơn vị được giao chủ trì      | Trung tâm QLCL  | KH chung của Trường  |
| 2   | Các đơn vị căn cứ kế hoạch chung của Nhà trường để lập kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (yêu cầu tối thiểu thực hiện ít nhất 05 hoạt động/đơn vị/năm) | Trước 10/8 hàng năm     | Các đơn vị trong Trường       | Đơn vị được giao chủ trì  | KH chung của các đơn vị ( <i>loại hình, khối lượng hoạt động, chỉ tiêu phấn đấu, dự trù kinh phí</i> ) |
| 3   | Trình ký duyệt các kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của các đơn vị  | Trước 20/8 hàng năm     | Ban Giám hiệu                 | Phòng KHTC;<br>Các đơn vị   | KH chung của các đơn vị được phê duyệt   |
| 4   | Tổ chức thực hiện các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng theo kế hoạch đã phê duyệt  | Trong năm học (theo KH) | Các đơn vị triển khai theo KH | Đơn vị được giao chủ trì;<br>Trung tâm QLCL;<br>Các bên liên quan | Chương trình hoạt động cụ thể; Sản phẩm của hoạt động; HSMC khác của hoạt động                         |

|   |  |              |                          |                            |  |
|---|--|--------------|--------------------------|----------------------------|--|
| 5 | Sơ kết/Tổng kết, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, những tác động và hiệu quả đóng góp cho cộng đồng                                   | 25/6-30/6    | Đơn vị được giao chủ trì | Trung tâm QLCL; Các đơn vị | Báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị và của Nhà trường (đính kèm minh chứng các hoạt động) |
| 6 | Xây dựng cơ sở dữ liệu để xác lập, giám sát và đối sánh về kết quả và tác động của hoạt động cho cộng đồng; lưu trữ hồ sơ theo quy định. | Cuối năm học | Đơn vị được giao chủ trì | Trung tâm QLCL; Các đơn vị | Dữ liệu phục vụ công tác kiểm định chất lượng và tiến hành các cải tiến                        |

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự trù kinh phí (phụ lục 2 đính kèm)

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN *(nêu rõ trách nhiệm của các bộ phận liên quan)*

.....  
 .....

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về ..... (tên đơn vị được giao chủ trì) để tổng hợp và trình Hiệu trưởng đơn xem xét và quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Đơn vị được giao chủ trì (để tổng hợp);
- CBVC-NLĐ và người học (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV-TTGD.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Hoàn**

**Phụ lục 1:**

**NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG NĂM HỌC 20...- 20...**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số .../KH-DCT ngày... /.../20... )*

| STT      | Thời gian<br>(dự kiến)                                       |          | Nội dung kết nối, PVCD | Đơn vị<br>chủ trì | Đơn vị<br>phối hợp | Kết quả dự kiến<br><i>(ưu tiên tập trung các số liệu<br/>lượng hóa cụ thể các kết quả,<br/>chỉ tiêu phấn đấu đạt được<br/>của hoạt động)</i> | Hồ sơ minh<br>chứng |
|----------|--|----------|------------------------|-------------------|--------------------|--|---------------------|
|          | Bắt đầu  | Kết thúc |                        |                   |                    |  |                     |
| <b>1</b> | <b>Lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng</b>                           |          |                        |                   |                    |  |                     |
| 1.1      |  |          |                        |                   |                    |  |                     |
| 1.2      |  |          |                        |                   |                    |  |                     |
| ..       |  |          |                        |                   |                    |  |                     |
| <b>2</b> | <b>Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ</b> |          |                        |                   |                    |  |                     |
| 2.1      |  |          |                        |                   |                    |  |                     |
| 2.2      |  |          |                        |                   |                    |  |                     |
| ..       |  |          |                        |                   |                    |  |                     |
| <b>3</b> | <b>Lĩnh vực hỗ trợ người học</b>                             |          |                        |                   |                    |  |                     |
| 3.1      |  |          |                        |                   |                    |  |                     |

|          |  |  |  |  |  |  |  |
|----------|--|--|--|--|--|--|--|
| 3.2      |  |  |  |  |  |  |  |
| ..       |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>4</b> | <b>Lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách</b>           |  |  |  |  |  |  |
| 4.1      |  |  |  |  |  |  |  |
| 4.2      |  |  |  |  |  |  |  |
| ..       |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>5</b> | <b>Lĩnh vực công tác xã hội, tình nguyện và từ thiện</b> |  |  |  |  |  |  |
| 5.1      |  |  |  |  |  |  |  |
| 5.2      |  |  |  |  |  |  |  |
| ..       |  |  |  |  |  |  |  |

*TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng .... năm 20..*

**BAN GIÁM HIỆU**

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**NGƯỜI LẬP**

**Phu lục 2:**

**DỰ TRÙ KINH PHÍ**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số \_\_\_\_\_ /KH-DCT, ngày... /.../20...)

| <b>STT</b> | <b>Nội dung</b>  | <b>Đơn giá<br/>(đ)</b> | <b>Số lượng</b> | <b>Thành tiền<br/>(đ)</b> |
|------------|------------------|------------------------|-----------------|---------------------------|
| 1          |                  |                        |                 |                           |
| 2          |                  |                        |                 |                           |
| 3          |                  |                        |                 |                           |
| ..         |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            |                  |                        |                 |                           |
|            | <b>Tổng cộng</b> |                        |                 |                           |

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng .... năm 20..

**BAN GIÁM HIỆU    PHÒNG KHTC    TRƯỞNG ĐƠN VỊ    NGƯỜI LẬP**

## BÁO CÁO

### Kết quả tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng Năm học 20... - 20...

Căn cứ kế hoạch năm học 20... - 20... của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số .... /QĐ-DCT ngày... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-DCT ngày... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng về việc ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20..., Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh báo cáo kết quả triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

.....  
.....  
.....  
.....

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

| STT      | Nội dung kết nối, PVCĐ                                       | Kết quả đạt được<br><i>(ưu tiên tập trung các số liệu lượng hóa cụ thể các kết quả đạt được của hoạt động)</i> | Hồ sơ minh chứng |
|----------|--|--|------------------|
| <b>1</b> | <b>Lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng</b>                           |  |                  |
| 1.1      |  |  |                  |
| 1.2      |  |  |                  |
| ..       |  |  |                  |
| <b>2</b> | <b>Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ</b> |  |                  |
| 2.1      |  |  |                  |
| 2.2      |  |  |                  |
| ..       |  |  |                  |



|     |  |  |  |
|-----|--|--|--|
| 3   | <b>Lĩnh vực hỗ trợ người học</b>                         |  |  |
| 3.1 |  |  |  |
| 3.2 |  |  |  |
| ..  |  |  |  |
| 4   | <b>Lĩnh vực tư vấn, khuyến nghị chính sách</b>           |  |  |
| 4.1 |  |  |  |
| 4.2 |  |  |  |
| ..  |  |  |  |
| 5   | <b>Lĩnh vực công tác xã hội, tình nguyện và từ thiện</b> |  |  |
| 5.1 |  |  |  |
| 5.2 |  |  |  |
| ..  |  |  |  |

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **3.1. Ưu điểm**

.....  
 .....

#### **3.2. Hạn chế**

.....  
 .....

#### **3.3. Đề xuất kiến nghị**

.....  
 .....  
 .....

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, năm học 20...- 20... của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh. Trân trọng./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- ..... (để báo cáo);
- Đơn vị được giao chủ trì (để tổng hợp);
- Lưu: VT, CTSV-TTGD.

**HIỆU TRƯỞNG**